

## 72. KINH TRƯỜNG THỌ VƯƠNG BỐN KHỞI<sup>1</sup>

Tôi nghe như vậy:

Một thời Đức Phật du hóa tại Câu-xá-di<sup>2</sup>, trong vườn Cù-sư-la<sup>3</sup>. Bấy giờ các Tỳ-kheo ở Câu-xá-di đã nhiều lần cãi vã nhau. Do đó Đức Thế Tôn bảo các Tỳ-kheo ở Câu-xá-di rằng:

“Này các Tỳ-kheo, các người chớ cãi vã nhau. Vì sao?

*Nếu lấy tranh dít tranh<sup>4</sup>,  
Đời nào dít cho xong.  
Nhẫn nhục dít hận thù,  
Đó là pháp tối thượng<sup>5</sup>.*

“Vì sao? Này các Tỳ-kheo, thuở xưa có vua nước Câu-sa-la, tên là Trường Thọ<sup>6</sup>. Lại có vua nước Gia-xá tên là Phạm-ma-đạt-đa<sup>7</sup>. Hai vị quốc vương này đã nhiều lần gây chiến với nhau. Rồi quốc vương Phạm-ma-đạt-đa dấy quân với bốn loại quân là tượng quân, mã quân, xa quân và bộ quân. Sau khi dấy quân, vua Phạm-ma-đạt-đa đích thân kéo quân đi muốn gây chiến với vua Trường Thọ, nước Câu-sa-la.

“Vua Trường Thọ nước Câu-sa-la nghe tin vua Phạm-ma-đạt-đa nước Gia-xá vừa dấy quân với bốn loại quân là tượng quân, mã quân, xa quân và bộ quân. Sau khi bổ sung quân số cho bốn loại quân ấy, lại muốn giao chiến với mình, vua Trường Thọ nước Câu-sa-la nghe vậy cũng dấy quân với bốn loại quân là tượng quân, mã quân, xa quân và bộ quân. Sau khi dấy bốn loại quân, vua Trường Thọ nước Câu-sa-la đích thân xuất quân dẫn

<sup>1</sup>. Bản Hán, quyển 17. Tương đương Pāli M. 128. Upakkilessa-suttam. Hán, biệt dịch No.125 (24.8). Một cuộc tranh chấp lớn đã xảy ra giữa Tăng chúng tại Kosambī, mà Phật đích thân giải quyết nhưng vô hiệu, và Ngài đã phải từ bỏ Tăng chúng, vào sống trong núi một mình cho đến khi cuộc tranh chấp phải chấm dứt. Vụ tranh chấp này trở thành một số lớn điển hình của Luật tạng, được ghi thành chương mục hẳn hoi. Tứ Phần Luật gọi là “*Câu-diệm-di Kiến-độ*” (No.1428, trang 879 - 885). Thập Tụng Luật gọi là “*Câu-xá-di pháp*” (DTK.1435, trang 214 - 218). Mahāvagga ghi thành chương Kosambakakkhanda. Kinh này là một cách Phật dùng để chấm dứt sự tranh chấp ấy.

<sup>2</sup>. Câu-xá-di ———CNo.1428: Câu-diệm-di, Pāli: Kosambī, một trong 16 nước lớn thời Phật, thủ phủ là Vamsā, ở phía Bắc Kosala.

<sup>3</sup>. Cù-sư-la viên —v——CPāli: Ghositārāma, một tinh xá được dựng do Ghosita.

<sup>4</sup>. Tranh ——Rcãi lộn, tranh chấp. Pāli: Dham. vera, oán hận, thù nghịch.

<sup>5</sup>. Xem Pháp cú (Dham.5). Bản Pāli đối chiếu không ghi bài kệ này và câu chuyện tiền thân dưới đây cũng không.

<sup>6</sup>. Câu-sa-la Quốc vương Trường Thọ —P————CChuyện tiền thân này cũng được tìm thấy trong bản *Trường Thọ Vương kinh* (No.161, trang 386 - 388). Pāli: Dīghīti.

<sup>7</sup>. Gia-xá Quốc vương danh Phạm-ma-đạt-đa —[ —j ———W——F—G—CPāli: Kāsī, Brahmadata.

đến tận biên giới, dàn trận giao chiến, tức thời đánh tan quân đối phương. Bấy giờ vua Trường Thọ nước Câu-sa-la bắt trọn bốn loại quân của Phạm-ma-đạt-đa là tượng quân, mã quân, xa quân và bộ quân, lại bắt sống vua Phạm-ma-đạt-đa nước Gia-xá. Bắt được liền phóng thích và nói với Phạm-ma-đạt-đa rằng:

“– Ông là nạn nhân cùng đường, nay ta tha cho, sau này chớ gây chiến nữa”.

“Vua Phạm-ma-đạt-đa, nước Gia-xá lại ba lần dấy quân với bốn loại quân là tượng quân, mã quân, xa quân và bộ quân. Sau mỗi lần dấy quân với bốn loại quân, lại đích thân dẫn quân qua gây chiến với vua Trường Thọ, nước Câu-sa-la.

“Vua Trường Thọ nước Câu-sa-la nghe tin vua Phạm-ma-đạt-đa nước Gia-xá vừa dấy quân với bốn loại quân là tượng quân, mã quân, xa quân và bộ quân. Sau khi dấy quân, lại kéo đến gây chiến với mình. vua Trường Thọ nghe tin như vậy liền nghĩ: ‘Ta đánh bại nó, cần gì đánh bại nữa. Ta đã hàng phục nó, nó đâu đủ sức để hàng phục ta. Ta đã hại nó, cần gì phải hại nữa. Ta chỉ cần với một cây cung không cũng đủ hàng phục nó’.

“Vua Trường Thọ, nước Câu-sa-la nghĩ như thế nên an nhiên không cần dấy quân với bốn loại quân là tượng quân, mã quân, xa quân và bộ quân, và tự mình cũng không ra mặt trận.

“Bấy giờ, vua Phạm-ma-đạt-đa nước Gia-xá tiến quân đánh phá, bắt trọn bốn loại quân của vua Trường Thọ nước Câu-sa-la là tượng quân, mã quân, xa quân và bộ quân. Vua Trường Thọ nghe tin Phạm-ma-đạt-đa vua nước Gia-xá đã tiến quân bắt trọn bốn loại quân của mình là tượng quân, mã quân, xa quân và bộ quân, lại nghĩ rằng: ‘Chiến tranh là kỳ quái, chiến tranh là tàn bạo. Vì sao? Vì chiến thắng sẽ bị chiến thắng; chế phục sẽ bị chế phục; tàn hại sẽ bị tàn hại. Vậy ta nay hãy đơn thân dẫn một người vợ cùng đi một cỗ xe, chạy đến Ba-la-nại’.

“Rồi vua Trường Thọ nước Câu-sa-la đơn thân dẫn một người vợ cùng đi trên một cỗ xe, chạy đến Ba-la-nại. Vua Trường Thọ lại nghĩ: ‘Ta nay có lẽ nên từ thôn này qua thôn kia, từ ấp này qua ấp nọ để cầu học rộng nghe nhiều’. Nghĩ vậy, vua Trường Thọ liền từ thôn này qua thôn khác, từ ấp này qua ấp nọ cầu học rộng nghe nhiều. Vì học rộng nghe nhiều nên vua đổi tên là Trường Thọ Bác sĩ.

“Trường Thọ Bác sĩ lại nghĩ: ‘Những gì đáng học ta đã học rồi. Ta nên vào đô ấp Ba-la-nại, đến ở đường này hẻm kia với vẻ mặt tươi cười, tấu lên âm thanh vi diệu. Như vậy, các nhà hào quý ở Ba-la-nại nghe được sẽ vô cùng hoan hỷ và thấy vui thích’. Nghĩ xong, Trường Thọ Bác sĩ vào đô ấp Ba-la-nại, đứng ở đường này hẻm nọ với vẻ mặt tươi cười, tấu lên âm thanh vi diệu nên các nhà hào quý ở Ba-la-nại nghe được đều rất hoan hỷ và lấy làm thỏa thích.

“Lúc ấy, các quyền thuộc của vua Phạm-ma-đạt-đa nước Gia-xá, từ quyền thuộc ngoài xa đến quyền thuộc ở giữa, rồi đến quyền thuộc bên trong và đến Phạm chí quốc sư, tất cả đều nghe. Khi được nghe, Phạm chí quốc sư cho gọi Trường Thọ Bác sĩ đến diện kiến.

“Bấy giờ Trường Thọ Bác sĩ đi đến chỗ Phạm chí quốc sư, đứng quay mặt về phía quốc sư, với vẻ mặt vui tươi, tấu lên âm thanh vi diệu. Sau khi nghe, Phạm chí quốc sư rất hoan hỷ và lấy làm thỏa thích. Phạm chí quốc sư nói với Trường Thọ Bác sĩ:

“– Từ nay ông có thể nương tựa vào ta. Ta sẽ cung cấp cho đầy đủ.

“Trường Thọ Bác sĩ thưa rằng:

“– Thưa Tôn giả, tôi còn có một người vợ, phải làm thế nào?

“Phạm chí quốc sư nói với Bác sĩ:

“– Bác sĩ, ông có thể đem đến ở nhà ta. Ta sẽ cung cấp cho đầy đủ.

“Thế rồi Trường Thọ Bác sĩ dẫn vợ mình đến trú tại nhà Phạm chí quốc sư. Phạm chí quốc sư liền chu cấp đầy đủ.

“Một thời gian sau, vợ của Trường Thọ Bác sĩ trong lòng rầu rĩ<sup>8</sup> nghĩ rằng: ‘Ước gì có bốn loại quân trận với lớp lớp tấm thuẫn<sup>9</sup>, tốt gươm sáng loáng, từ từ đi qua. Ta muốn xem khắp và cũng muốn uống nước mài gươm đao’.

“Vợ của Trường Thọ Bác sĩ nghĩ như vậy rồi, liền nói với Trường Thọ Bác sĩ rằng:

“– Tôi cảm thấy trong lòng rầu rĩ, đang nghĩ thế này: ‘Ước gì có bốn loại quân trận với lớp lớp tấm thuẫn, tốt gươm sáng loáng từ từ đi qua. Ta muốn xem cùng khắp, lại cũng muốn uống nước mài dao.’

“Trường Thọ Bác sĩ nói với vợ rằng:

“– Nàng chớ nghĩ như vậy. Vì sao? Chúng ta đã bị vua Phạm-ma-đạt-đa đánh bại, nàng nhờ đâu mà thấy được bốn loại quân trận với lớp lớp tấm thuẫn, tốt gươm sáng loáng từ từ đi qua để nàng xem cùng khắp và nàng lại được uống nước mài dao?

“Bà vợ lại nói:

“– Thưa tôn quân, nếu được như thế thì tôi còn hy vọng sống. Nếu không, chắc chắn phải chết chớ không có gì nghi ngờ nữa<sup>10</sup>.

“Trường Thọ Bác sĩ liền đến chỗ Phạm chí quốc sư, đứng quay mặt về phía quốc sư, vẻ mặt sầu thảm, bằng tiếng nói ai oán mà tấu lên các khúc nhạc. Phạm chí quốc sư nghe mà không được hoan hỷ. Bấy giờ Phạm chí quốc sư hỏi rằng:

“– Nay Bác sĩ, trước kia, ông đứng quay mặt về phía ta, với vẻ mặt vui tươi mà tấu lên âm thanh vi diệu. Nghe xong ta rất hoan hỷ, lấy làm vui thích. Nay ông vì sao lại đứng quay về phía ta với vẻ mặt sầu thảm, bằng âm thanh ai oán mà tấu lên khúc nhạc, ta nghe không được hoan hỷ. Nay Trường Thọ Bác sĩ, thân ông không bệnh hoạn, ý ông không sầu não chứ?

“Trường Thọ Bác sĩ thưa:

“– Thưa Tôn giả, thân tôi không bệnh hoạn nhưng ý tôi sầu não. Tôn giả, vợ tôi trong lòng rầu rĩ, đã nghĩ thế này: ‘Ta muốn bốn loại quân trận với lớp lớp tấm thuẫn, tốt gươm sáng loáng từ từ đi qua. Ta muốn xem cùng khắp, lại cũng muốn uống nước mài dao’. Tôi liền bảo rằng: ‘Nàng chớ nghĩ như thế. Vì sao? Ta nay thế này, nàng nhờ đâu mà được bốn loại quân trận với lớp lớp tấm thuẫn, tốt gươm sáng loáng từ từ đi qua để nàng xem cùng khắp và lại cũng được uống nước mài dao?’ Vợ tôi lại nói rằng: ‘Thưa tôn quân, nếu được như thế thì tôi còn hy vọng sống. Nếu không thì chắc chắn sẽ chết, không nghi ngờ gì nữa’. Thưa Tôn giả, nếu vợ tôi mà không toàn mạng thì sao nữa!

“Phạm chí quốc sư bảo rằng:

“– Nay Bác sĩ, vợ ông, ta có thể gặp được không?

“– Thưa Tôn giả, có thể được.

“Thế rồi Phạm chí quốc sư cùng với Trường Thọ Bác sĩ đi đến chỗ bà vợ của Bác sĩ. Bấy giờ vợ của Trường Thọ Bác sĩ mang thai đứa con có đức. Phạm chí quốc sư thấy vợ của Trường Thọ Bác sĩ mang thai đứa con có đức nên quỳ gối bên phải xuống đất, chấp tay hướng về phía vợ của Bác sĩ khen ba lần rằng:

<sup>8</sup>. No.125 (24.8) nói có thai.

<sup>9</sup>. Lỗ bạc—Floại thuẫn lớn khi vua xuất trận.

<sup>10</sup>. No.125 (24.8): bà có thai và chiêm bao thấy như vậy. Trong vòng bảy ngày sẽ sanh, nếu không thấy đúng như chiêm bao nhất định phải chết.

“– Sẽ sanh vua nước Câu-sa-la. Sẽ sanh vua nước Câu-sa-la.

“Rồi lại ra lệnh cho tả hữu không ai được phép tiết lộ cho người ngoài biết.

“Phạm chí quốc sư nói tiếp:

“– Nay Bác sĩ, ông chớ ưu sầu. Ta sẽ cho vợ ông được thấy bốn loại quân trận với lớp lớp tấm thuẫn, tuốt gươm sáng loáng từ từ đi qua và cũng được uống nước mài dao.

“Rồi Phạm chí quốc sư đi đến chỗ Phạm-ma-đạt-đa, vua nước Gia-xá, thưa rằng:

“– Tâu Thiên vương, nên biết cho rằng, có vì sao hữu đức xuất hiện. Mong Thiên vương cho dàn bốn loại quân trận với lớp lớp tấm thuẫn, tuốt gươm sáng loáng từ từ diễn hành và biểu dương quân uy bằng nước mài dao. Mong Thiên vương đích thân thị sát. Tâu Thiên vương, nếu làm được như vậy thì chắc chắn có báo ứng tốt.

“Vua Phạm-ma-đạt-đa nước Gia-xá liền ra lệnh cho tướng quân:

“– Các khanh nên biết, có vì sao hữu đức xuất hiện, các khanh hãy tức khắc dàn bốn loại quân trận với lớp lớp tấm thuẫn, tuốt gươm sáng loáng từ từ diễn hành, biểu dương quân uy bằng nước mài dao. Ta sẽ đích thân quan sát. Nếu làm được như vậy thì chắc chắn có báo ứng tốt.

“Bấy giờ tướng quân tuân lệnh vua, dàn bốn loại quân trận với lớp lớp tấm thuẫn, tuốt gươm sáng loáng từ từ diễn hành, biểu dương quân uy bằng nước mài dao. Vua Phạm-ma-đạt-đa liền đích thân thị sát. Nhờ đó, vợ của Trường Thọ Bác sĩ thấy được bốn loại quân trận với lớp lớp tấm thuẫn, tuốt gươm sáng loáng từ từ đi qua để biểu dương và cũng được uống nước mài dao. Sau khi uống nước mài dao, lòng sầu muộn liền tiêu, tiếp đến hạ sanh người con có đức, đặt tên tự là Trường Sanh Đồng tử<sup>11</sup>, gửi cho người khác bí mật nuôi nấng và lặn lội lớn khôn.

“Nếu có các vị vua Sát-lợi Đảnh Sanh chinh trị thiên hạ với một quốc độ lớn, có đủ các tài nghệ như cỡi voi, chế ngự, dong xe, chơi bắn cung, đánh bằng tay, ném dây, ném móc câu, dong xe, ngồi kiệu, các thứ tài nghệ tuyệt diệu như thế, Trường Sanh Đồng tử đều biết đầy đủ. Với tất cả các loại xảo diệu nào, nếu đụng đến là vượt hẳn mọi người, dũng mãnh và cương nghị hơn đời, thông minh xuất chúng. Bao nhiêu điều bí ẩn sâu xa, không có điều gì là không thông suốt tinh tường.

“Lúc ấy, Phạm-ma-đạt-đa nghe tin Trường Thọ vua nước Câu-sa-la đổi tên là Bác sĩ và đang ở tại Ba-la-nại liền ra lệnh cho tả hữu:

“– Các khanh hãy cấp tốc đến bắt Trường Thọ, vua nước Câu-sa-la, trói thúc kè hai tay, bỏ lên lừa chở đi, đánh trống lớn tiếng như tiếng lừa kêu, tuyên bố cho khắp nơi biết rồi dẫn ra khỏi cửa thành hướng Nam, bắt ngồi dưới cây nêu cao mà cật vấn.

“Cận thân tả hữu vâng lệnh, liền đến bắt Trường Thọ, vua nước Câu-sa-la, trói hai tay ra đằng sau, bỏ lên lừa chở đi, đánh trống lớn tiếng như lừa kêu, tuyên bố cho khắp nơi biết rồi dẫn ra cửa thành phía Nam, bắt ngồi dưới cây nêu cao rồi cật vấn. Lúc ấy, Trường Sanh Đồng tử đi theo cha, lúc bên tả, lúc bên hữu, thưa với cha rằng:

“– Thiên vương chớ sợ. Thiên vương chớ sợ! Con ở đây, chắc chắn cứu được, chắc chắn cứu được.

“Trường Thọ vua nước Câu-sa-la bảo con:

“– Đồng tử nên nhẫn, Đồng tử nên nhẫn! Chớ khởi oán kết mà phải thực hành nhân từ.

“Mọi người nghe vua Trường Thọ nói như vậy liền hỏi:

<sup>11</sup>. Trường Sanh Đồng tử ———-I-CPāli: Dīghāyu, hay là Dīghāvu.

“– Như vậy nhà vua muốn nói những gì?”

“Nhà vua nói:

“– Đồng tử này thông minh, chắc chắn hiểu lời ta nói.

“Thế rồi Trường Sanh Đồng tử khuyên những người hào quý trong thành Ba-la-nại rằng:

“– Chư vị, hãy bố thí tu phước mà chú nguyện cho vua Trường Thọ nước Câu-sa-la. Đem phước thí ấy cầu nguyện cho vua Trường Thọ nước Câu-sa-la được an ổn, giải thoát.

“Bấy giờ các nhà hào quý trong thành Ba-la-nại, theo lời khuyến khích của Trường Sanh Đồng tử, bố thí, tu phước, chú nguyện cho vua Trường Thọ nước Câu-sa-la, đem phước thí ấy cầu nguyện cho vua Trường Thọ an ổn giải thoát.

“Vua Phạm-ma-đạt-đa nước Gia-xá nghe các nhà hào quý trong thành Ba-la-nại này bố thí, tu phước, chú nguyện cho vua Trường Thọ nước Câu-sa-la, đem phước thí ấy cầu nguyện cho vua Trường Thọ được an ổn, giải thoát thì vô cùng sợ hãi, tóc lông dựng đứng, nghĩ rằng: ‘Mong những nhà hào quý trong thành Ba-la-nại này không phản lại ta chăng? Nhưng hãy gác lại việc kia, nay ta trước hết phải cấp tốc tiêu diệt sự việc này’.

“Rồi vua Phạm-ma-đạt-đa nước Gia-xá hạ lệnh cho tả hữu:

“– Các khanh hãy cấp tốc đi giết vua Trường Thọ nước Câu-sa-la, chặt ra làm bảy đoạn.

“Cận thần tả hữu vâng lệnh, liền đi giết vua Trường Thọ, chặt thành bảy đoạn. Bấy giờ Trường Sanh Đồng tử nói với các nhà hào quý trong thành Ba-la-nại rằng:

“– Các vị xem đây, vua nước Gia-xá Phạm-ma-đạt-đa tàn ác vô đạo. Nó chặt cha ta, vua Trường Thọ nước Câu-sa-la là người vô tội. Nó cướp đoạt kho tàng, tài sản của nước ta. Vì thù hận cay độc mà giết người, chặt thành bảy đoạn một cách oan uổng. Các vị nên đến dùng lụa mới, quần nhiều lớp, bọc kín thi hài bảy đoạn, liệm cho cha ta; dùng tất cả các cây hương thơm chất đống để hỏa táng và lập miếu đường để thờ. Phải vì cha ta mà gửi thơ cho Phạm-ma-đạt-đa, nói rằng, Trường Sanh Đồng tử con vua nước Câu-sa-la báo cho vua biết, người không sợ sau này con cháu gieo họa cho chăng?”

“Rồi thì những nhà hào quý ở thành Ba-la-nại theo lời khuyên của Trường Sanh Đồng tử, dùng lụa mới xếp nhiều lớp liệm lấy thi hài bảy đoạn ấy, dùng các loại hương thơm chất đống hỏa táng rồi lập miếu mà thờ, và cũng viết thơ gửi cho Phạm-ma-đạt-đa, nói rằng: ‘Trường Sanh Đồng tử, con vua nước Câu-sa-la bảo rằng, người không sợ sau này bị con cháu gieo họa cho chăng?’

“Bấy giờ vợ của vua Trường Thọ nói với Trường Sanh Đồng tử:

“– Con nên biết, vua nước Gia-xá là Phạm-ma-đạt-đa, là kẻ tàn bạo, vô đạo, bắt cha con là vua Trường Thọ nước Câu-sa-la là người vô tội, cướp đoạt kho tàng, tài sản của nước con, lại vì thù hận cay độc giết người, chặt ra bảy đoạn một cách oan uổng. Nay Đồng tử, con hãy đến đây cùng ta, dong một chiếc xe chạy ra khỏi Ba-la-nại này. Nếu không đi thì tai họa sẽ đến với con.

“– Thế rồi vợ của Trường Thọ cùng với Đồng tử cùng dong một chiếc xe chạy ra khỏi Ba-la-nại. Bấy giờ Trường Sanh Đồng tử nghĩ rằng: ‘Ta nên đến thôn này, qua thôn kia để cầu học rộng nghe nhiều’.

“Nghĩ xong, Trường Sanh Đồng tử liền đi từ thôn này qua thôn nọ để cầu học rộng nghe nhiều. Vì học rộng nghe nhiều, nên đổi tên khác là Trường Sanh Bác sĩ.

“Trường Sanh Bác sĩ lại nghĩ: ‘Điều cầu học ta đã học xong, có lẽ ta nên vào đô ấp Ba-la-nại, đứng ở đường này hẻm nọ với vẻ mặt tươi cười, tấu lên âm thanh vi diệu. Như

vậy các nhà hào quý ở Ba-la-nại nghe được sẽ hoan hỷ và cảm thấy vui thích’.

“Nghĩ vậy, Trường Sanh Bác sĩ liền vào đô ấp Ba-la-nại đứng ở đường này hém nọ với vẻ mặt vui tươi, tấu lên âm thanh vi diệu. Các nhà hào quý ở Ba-la-nại nghe được, hoan hỷ vô cùng và cảm thấy vui thích.

“Bấy giờ các quyền thuộc của vua Phạm-ma-đạt-đa nước Gia-xá, từ quyền thuộc ngoài xa đến quyền thuộc khoảng giữa và quyền thuộc bên trong, Phạm chí quốc sư, lần hồi tấu đến tai vua Phạm-ma-đạt-đa nước Gia-xá. Sau khi nghe đến, vua liền gọi vào diện kiến.

“Thế rồi Trường Sanh Bác sĩ đi đến chỗ vua Phạm-ma-đạt-đa nước Gia-xá, đứng quay về phía nhà vua với vẻ mặt tươi cười, tấu lên bằng âm thanh vi diệu. Vua Phạm-ma-đạt-đa nước Gia-xá nghe như thế hoan hỷ vô cùng, lấy làm vui thích, rồi vua Phạm-ma-đạt-đa nói với Bác sĩ rằng:

“– Khanh từ nay có thể nương tựa vào ta. Ta sẽ cung cấp cho đầy đủ.

“Khi ấy, Trường Sanh Bác sĩ nương tựa vào nhà vua và được cung cấp đầy đủ. Về sau nhà vua lại hết lòng tín nhiệm, giao phó công việc, đem kiểm hộ thân trao cho Trường Sanh Bác sĩ.

“Bấy giờ vua Phạm-ma-đạt-đa nước Gia-xá bảo người đánh xe:

“– Người hãy sửa soạn xa giá. Ta muốn đi săn bắn.

“Người đánh xe vâng lời, sửa soạn xa giá xong, trở lại tâu rằng:

“– Con đã sửa soạn xa giá xong, xin theo ý Thiên vương.

“Thế rồi vua Phạm-ma-đạt-đa nước Gia-xá và Trường Sanh Bác sĩ cùng ngồi vào cỗ xe ra đi. Trường Sanh Bác sĩ nghĩ rằng: ‘Phạm-ma-đạt-đa vua nước Gia-xá tàn bạo, vô đạo. Nó bắt cha ta là vua Trường Thọ nước Câu-sa-la là người vô tội, lại cướp đoạt kho tàng, tài sản của ta, và vì thù hận cay độc mà giết người, chặt ra bảy đoạn một cách oan uổng. Ta nay nên đánh xe tách ra khỏi bốn loại quân, đi đến một nơi khác’.

“Bấy giờ vua Phạm-ma-đạt-đa nước Gia-xá vì vất vả trải qua con đường lầy lội, gió nóng bức bách nên cảm thấy khát nước, mệt nhọc quá đỗi, muốn nằm, liền xuống xe, gối vào đầu gối của Trường Sanh Bác sĩ mà ngủ. Trường Sanh Bác sĩ nghĩ rằng: ‘Phạm-ma-đạt-đa vua nước Gia-xá này vô đạo, tàn bạo. Nó bắt cha ta là vua Trường Thọ nước Câu-sa-la là người vô tội, lại cướp đoạt kho tàng, tài sản của nước ta và vì thù hận cay độc mà giết người chặt ra bảy đoạn một cách oan uổng. Thế mà ngày nay nó đã nằm trong tay ta, ta phải báo oán’. Trường Sanh Bác sĩ nghĩ như vậy, liền tuốt gươm báu, dí vào cổ Phạm-ma-đạt-đa vua nước Gia-xá mà nói rằng:

“– Nay ta giết người! Nay ta giết người!

“Trường Sanh Bác sĩ lại nghĩ: ‘Ta không làm đúng. Vì sao? Nhớ lại ngày trước, ngồi dưới cây nêu cao, vào phút sắp lâm chung, cha ta đã bảo ta rằng: ‘Đồng tử hãy nhẫn, Đồng tử hãy nhẫn. Chờ khởi oán kết mà phải thực hành nhân từ’.’ Nhớ lại như vậy, Bác sĩ bèn thu gươm, tra vào vỏ.

“Trong lúc đó, vua Phạm-ma-đạt-đa nước Gia-xá mộng thấy Trường Sanh Đồng tử, con vua Trường Thọ nước Câu-sa-la tay cầm gươm bén dí vào cổ mình mà nói rằng: ‘Nay ta giết người! Nay ta giết người’. Thấy vậy, vua sợ hãi, tóc lông dựng đứng, liền kinh hoàng chợt tỉnh, nói với Trường Sanh Bác sĩ:

“– Người nay nên biết, ta ở trong mộng, thấy Trường Sanh Đồng tử, con vua Trường Thọ nước Câu-sa-la tay cầm kiếm bén dí vào cổ ta, nói rằng: ‘Nay ta giết người! Nay ta giết người!’ Nghe xong, Trường Sanh Đồng tử thưa rằng:

“– Thiên vương chớ sợ. Thiên vương chớ sợ. Vì sao? Trường Sanh Đồng tử, con vua Trường Thọ nước Câu-sa-la chính là thần đây. Thiên vương, thần nghĩ rằng: ‘Phạm-ma-đạt-đa, vua nước Gia-xá tàn bạo, vô đạo, bắt cha ta, một người vô tội, lại cướp đoạt kho tàng, tài sản của nước ta, và vì thù hận cay độc mà giết cha ta, chặt người ra làm bảy đoạn một cách oan uổng, mà nay chính nó đã nằm trong tay ta, ta nghĩ phải báo oán’. Tâu Thiên vương, thần liền rút gươm dí vào cổ Thiên vương mà nói rằng: ‘Nay ta giết người! Nay ta giết người!’ Thiên vương, thần lại nghĩ: ‘Ta làm không đúng. Vì sao? Nhớ ngày trước, ngồi dưới cây nêu cao, vào phút sắp lâm chung, cha ta đã bảo rằng: ‘Đồng tử hãy nhẫn, Đồng tử hãy nhẫn! Chớ khởi oán kết mà phải thực hành nhân từ’.’ Nhớ lại như vậy nên thần thu gươm tra vào vỏ’.

“Vua Phạm-ma-đạt-đa nước Gia-xá nói rằng:

“– Nay Đồng tử, khanh nói rằng: ‘Đồng tử hãy nhẫn, Đồng tử hãy nhẫn’, ta đã rõ nghĩa ấy. Nhưng Đồng tử lại nói: ‘Chớ khởi oán kết, mà phải thực hành nhân từ’, là nghĩa thế nào?

“Trường Sanh Đồng tử đáp:

“– Tâu Thiên vương, chớ khởi oán kết mà phải thực hành nhân từ, chính là việc làm này vậy.

“Nghe xong, vua Phạm-ma-đạt-đa nước Gia-xá nói rằng:

“– Nay Đồng tử, từ ngày hôm nay ta đem đất nước mà ta đang chính lãnh trao hết cho khanh. Vì sao? Vì khanh đã làm một việc quá khó là đã ban ân huệ cho mạng sống của ta.

“Trường Sanh Đồng tử nghe vậy liền thưa:

“– Bốn quốc của Thiên vương thì thuộc về Thiên vương. Bốn quốc của thân phụ hạ thần thì mới có thể giao hoàn lại cho hạ thần.

“Bấy giờ, vua Phạm-ma-đạt-đa nước Gia-xá cùng với Trường Sanh Đồng tử lên xe trở về, vào thành Ba-la-nại, ngồi trên chánh điện, vua bảo các cận thần:

“– Nay các khanh, nếu bắt gặp Trường Sanh Đồng tử, con vua Trường Thọ nước Câu-sa-la thì các khanh sẽ xử sự như thế nào?

“Cận thần nghe vậy, có người tâu rằng:

“– Tâu thiên vương, nếu bắt gặp nó thì sẽ chặt tay.

“Có người lại tâu:

“– Tâu Thiên vương, nếu bắt gặp nó thì chặt chân.

“Có người tâu:

“– Tâu Thiên vương, nếu bắt gặp nó thì giết.

“Vua Phạm-ma-đạt-đa nước Gia-xá nói rằng:

“– Các khanh, muốn gặp Trường Sanh Đồng tử, con vua Trường Thọ nước Câu-sa-la thì ở đây này. Các khanh chớ khởi ác ý với Đồng tử này. Vì sao? Vì Đồng tử đã làm một việc rất khó là đã tha mạng sống cho ta.

“Thế rồi vua Phạm-ma-đạt-đa nước Gia-xá dùng nước tắm của vua tắm gọi cho Trường Sanh Đồng tử, cho thoa bằng bột hương của vua, cho mặc y phục của vua, mời ngồi lên ngự sàng bằng vàng, đích thân vua Phạm-ma-đạt-đa và vợ con trở về bốn quốc.

“Này Tỳ-kheo, các quốc vương Sát-lợi Đảnh Sanh ấy làm chủ đại quốc, chính trị thiên hạ mà tự thực hành hạnh nhẫn nhục; tự thực hành từ tâm, lại xưng tán từ tâm; tự ban ân huệ, lại xưng tán ân huệ. Nay chư Tỳ-kheo, các Tỳ-kheo cũng nên làm như vậy, chí tín, từ bỏ gia đình, sống không gia đình, xuất gia học đạo; nên thực hành hạnh nhẫn nhục,

---

lại xưng tán nhãn nhục; tự thực hành từ tâm, lại xưng tán từ tâm; tự ban ân huệ, lại xưng tán ân huệ”.

“Bấy giờ các Tỳ-kheo nghe Đức Phật thuyết như vậy, có vị bạch rằng:

“Thế Tôn là Pháp chủ. Nay mong Thế Tôn cứ ở yên vậy. Vị ấy nói hành con, con làm sao không nói hành vị ấy được<sup>12</sup>”. Lúc đó, Đức Thế Tôn không vui vì việc làm của các Tỳ-kheo Câu-xá-di, với những oai nghi, lễ tiết mà họ đã học, đã tập. Ngài từ chỗ ngồi đứng dậy, nói bài kệ tụng:

---

<sup>12</sup>. No.125 (24.8): “Thế Tôn tuy có nói như vậy nhưng thực tế lại không thể như vậy. Rồi Thế Tôn bỏ đi sang Bạt-kỳ”.